



Tổ chức
Lao động
Quốc tế



► Chuỗi cung ứng bền vững để phục hồi hiệu quả hơn sau đại dịch

Thúc đẩy việc làm thỏa đáng trong năm chuỗi cung ứng toàn cầu trọng yếu đối với Liên minh Châu Âu hướng tới phục hồi một cách bền bỉ, bền vững và chính đáng sau cuộc khủng hoảng COVID-19.

Tổng quan Dự án

Thế giới việc làm bị ảnh hưởng sâu sắc bởi đại dịch Covid-19. Bên cạnh rủi ro với sức khỏe cộng đồng, đại dịch còn gây gián đoạn kinh tế và xã hội, đe dọa đời sống và sinh kế lâu dài của hàng triệu người.



Cuộc khủng hoảng COVID-19 đã góp phần đổi mới nhận thức về tính liên kết của nền kinh tế toàn cầu. Giải quyết hậu quả kinh tế xã hội do COVID-19 là ưu tiên của Liên minh Châu Âu (EU), trong đó bao gồm cả các chuỗi cung ứng toàn cầu kết nối với Liên minh châu Âu. Về phần mình, ILO nhấn mạnh rằng đối thoại xã hội và việc làm thỏa đáng là chìa khóa để “phục hồi hiệu quả hơn”.

Chương trình Việc làm và Đổi mới Xã hội của EU (EaSI) hợp tác với ILO để thực hiện dự án can thiệp chung sử dụng chuỗi cung ứng toàn cầu là đầu mối thúc đẩy việc làm thỏa đáng. Với ngân sách 1,4 triệu Euro, trong khuôn khổ hai năm của dự án, ILO sẽ khuyến khích sự tham gia của chính phủ, người sử dụng lao động và người lao động và các bên liên quan nòng cốt trong chuỗi cung ứng toàn cầu nhằm đảm bảo rằng các nguyên tắc việc làm thỏa đáng sẽ luôn được đặt lên hàng đầu khi ứng phó với đại dịch cũng như khi tính tới thời kỳ “bình thường mới”.

Dự án này sẽ hỗ trợ cam kết của EU đối với vai trò lãnh đạo toàn cầu có trách nhiệm, với các Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs) và thúc đẩy các tiêu chuẩn lao động quốc tế. Nó cũng phản ánh hoạt động ứng phó toàn cầu của EU đối với đại dịch, trong đó nhấn mạnh tầm quan trọng của tính bền vững, quyền lao động và trách nhiệm của doanh nghiệp trong suốt chuỗi cung ứng toàn cầu.

Với tên gọi **Chuỗi cung ứng bền vững để phục hồi hiệu quả hơn sau đại dịch**, Dự án dựa trên các tiêu chuẩn lao động quốc tế và chương trình việc làm thỏa đáng. Các tiêu chuẩn này cùng với các mục tiêu phát triển bền vững (SDG) - tạo cơ sở vững chắc cho các nỗ lực cấp quốc gia nhằm “phục hồi hiệu quả hơn”. Với việc tập trung vào năm chuỗi cung ứng cốt yếu đối với EU, bao gồm các cấp độ sâu hơn trong chuỗi cung ứng ở nhiều quốc gia khác nhau, ILO sẽ thúc đẩy các đối tác và các bên liên quan chính dùng việc tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu cho EU và xa hơn nữa làm một cơ hội để thúc đẩy việc làm thỏa đáng.



Cách tiếp cận

Dự án bao gồm 03 mô-đun có liên hệ chặt chẽ với nhau: 1) nghiên cứu và phân tích về một số chuỗi cung ứng toàn cầu và tác động của COVID-19; 2) các công cụ, tư vấn chính sách và đào tạo để đảm bảo các đối tác và các bên liên quan được trang bị tốt hơn; và 3) hỗ trợ các đối tác và các bên liên quan thực hiện các bước để thúc đẩy việc làm thỏa đáng trong cách ứng phó với đại dịch, làm cho chuỗi cung ứng trở nên bền bỉ, bền vững và chính đáng hơn.

ILO sẽ tập trung vào những thách thức và cơ hội về việc làm thỏa đáng trên năm nhóm sản phẩm từ năm quốc gia có thu nhập thấp và trung bình. Năm ngành này đều đã hội nhập mạnh mẽ vào chuỗi cung ứng toàn cầu và chiếm một phần đáng kể kim ngạch nhập khẩu của thị trường EU. Điều này nhằm thúc đẩy vai trò thiết yếu của việc làm thỏa đáng đối với sự phục hồi bền bỉ và nền kinh tế toàn cầu bền vững.

Các chuỗi cung ứng được lựa chọn



Sản xuất cà phê ở Colombia cho thị trường Liên minh Châu Âu

Châu Âu là thị trường cà phê lớn nhất thế giới, châu lục này đã nhập khẩu 173.000 tấn cà phê từ Colombia trong năm 2018. Colombia là nước sản xuất cà phê tươi lớn thứ tư và là nước xuất khẩu cà phê lớn thứ ba trên thế giới. Colombia xuất khẩu khoảng 90% sản lượng cà phê ra nước ngoài. Cà phê đang tạo việc làm cho khoảng 40% lực lượng lao động nông thôn. Ngoài nông dân và hợp tác xã, ngành công nghiệp này liên quan đến nhiều nhóm như thu mua/thương lái, chế biến và xuất khẩu.

Có tới 85% sản lượng cà phê là từ khu vực kinh tế phi chính thức, nơi người lao động phải đối mặt với thời gian làm việc kéo dài và thu nhập thấp. Các vấn đề về lao động bao gồm vi phạm quyền tự do hiệp hội của người lao động và người sử dụng lao động. Lao động nhập cư là một trong những đối tượng dễ bị tổn thương nhất. Biến đổi khí hậu ngày càng ảnh hưởng nhiều đến việc trồng và sản xuất cà phê ở Colombia. Cuộc khủng hoảng COVID-19 lại là thêm một mối đe dọa nữa đối với sinh kế của người nông dân sản xuất nhỏ.

Chính phủ Colombia và hiệp hội cà phê đang làm việc với các tổ chức của người sử dụng lao động và người lao động để giúp ngành công nghiệp này có thể thích ứng với sự cạnh tranh ngày càng tăng cũng như những thay đổi về cầu tiêu dùng. Điều này bao gồm các mô hình chuỗi cung ứng mới, đầu tư vào công nghệ và kỹ năng mới, giải quyết vấn đề không chính thức và thúc đẩy tôn trọng các nguyên tắc và quyền cơ bản tại nơi làm việc.



Sản xuất điện tử tại Việt Nam cho thị trường EU

Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam – EU có hiệu lực từ ngày 1 tháng 8 năm 2020, bao gồm các cam kết ràng buộc pháp lý về các quyền cơ bản của con người, quyền lao động cũng như bảo vệ môi trường.

Ngành công nghiệp điện tử phụ thuộc vào linh kiện được sản xuất tại các quốc gia châu Á, những linh kiện này lại được làm từ các vật liệu thô của ngành khai khoáng trên khắp thế giới. Đại dịch COVID-19 đã làm gián đoạn chuỗi cung ứng và nhu cầu toàn cầu, và nhiều doanh nghiệp Việt Nam bị mất đơn hàng. Các dữ liệu hạn chế hiện có còn cho thấy các vi phạm về quyền tại nơi làm việc và điều kiện làm việc trong ngành sản xuất điện tử.

Gần đây, Bộ luật Lao động đã có những sửa đổi đáng kể, thiết lập một hệ thống quan hệ lao động mới. Bên cạnh đó, Việt Nam cũng đã phê chuẩn các Công ước cơ bản của ILO về thương lượng tập thể và lao động cưỡng bức. Đây là những bước đi quan trọng hướng tới việc làm thỏa đáng tại Việt Nam. Thách thức hiện nay là làm thế nào để thực thi hiệu quả những khung khổ pháp lý mới này.

Ngành điện tử là một trong những đầu tàu kinh tế của Việt Nam và có thể là điển hình tốt trong việc áp dụng các hệ thống quan hệ lao động mới nhằm đạt năng suất và điều kiện làm việc tốt hơn.



Sản xuất hàng dệt may ở Madagascar cho thị trường EU

Trong năm 2017, bốn nước EU đã nhập khẩu gần 50% sản lượng hàng may mặc của Madagascar. Đây là nước xuất khẩu hàng may mặc lớn thứ hai của khu vực châu Phi cận Sahara.

Chỉ một phần nhỏ tổng sản xuất ở Madagascar là dành cho ngành dệt may trong nước. Do đó, trong năm 2017, Madagascar đã nhập khẩu chủ yếu từ châu Á 56.733 tấn vải, phần lớn là vải tổng hợp.

Tương tự các nước đang phát triển khác, về điều kiện làm việc, ngành may ở Madagascar cũng có các vấn đề về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp, quan hệ lao động bất ổn, bất bình đẳng về tiền lương và phân biệt đối xử. Cuộc khủng hoảng COVID-19 đã làm trầm trọng thêm những thách thức này: khoảng 150.000 công nhân dệt may có nguy cơ mất việc làm.

Trong những năm qua, Madagascar đã nỗ lực hướng tới một hệ sinh thái quyền con người và quyền lao động được cải thiện bằng cách tăng cường phát triển kỹ năng và đối thoại xã hội, nâng cao nhận thức về bạo lực và quấy rối, tuyên truyền về chống phân biệt đối xử và trả lương công bằng hơn. Vì phụ nữ chiếm phần lớn lực lượng lao động, có tiềm năng cho các đối tác và các bên liên quan đóng góp vào bình đẳng giới với các tác động ngoài lĩnh vực này.



Sản xuất garment cao su tại Malaysia cho thị trường EU

Đại dịch COVID-19 đã làm tăng nhu cầu về garment cao su trên toàn cầu. Kể từ đầu năm 2020, việc xuất khẩu garment sang các nước đã bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch, bao gồm một số nước EU, ngày càng tăng.

Malaysia là nhà sản xuất cao su lớn thứ ba trên thế giới và đáp ứng hơn 50% nhu cầu về garment y tế trên thế giới. Chuỗi cung ứng ở Malaysia bao gồm việc thu hoạch, sơ chế và sản xuất các sản phẩm từ mủ cao su.

Nhu cầu sản lượng garment tăng cao do COVID-19 đã dẫn đến tình trạng thiếu lao động. Nhóm lao động nhập cư, chiếm một tỷ lệ đáng kể trong lực lượng lao động ở Malaysia, cũng tham gia ngành công nghiệp này. Nhóm lao động nhập cư này thường dễ bị ảnh hưởng bởi các hoạt động tuyển dụng không công bằng, bị giữ hộ chiếu, khấu trừ lương, cưỡng bức lao động, phải làm việc nhiều giờ trong điều kiện an toàn lao động và sức khỏe nghề nghiệp kém, cộng với điều kiện sống không đầy đủ. Liên Minh Châu Âu (EU) quan tâm mạnh mẽ đến việc đảm bảo nguồn cung mà không làm suy yếu quyền của người lao động.



Chế biến thủy sản ở Namibia cho thị trường EU

Hơn 90% tổng sản lượng thủy sản chưa qua và đã qua chế biến của Namibia được xuất khẩu ra nước ngoài và EU là một trong những thị trường xuất khẩu quan trọng nhất. Đã có một số báo cáo về việc khai thác thủy sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định, cũng như buôn bán trẻ em và lao động cưỡng bức trên một số tàu cá sử dụng các cảng Namibia.

Ngành công nghiệp chế biến thủy sản ở Namibia bao gồm đầy đủ các khâu, từ đánh bắt đến đưa các sản phẩm thủy sản đến tận tay người tiêu dùng cuối cùng, bao gồm xử lý, chế biến và giao hàng.

COVID-19 đã làm gián đoạn chuỗi cung ứng thủy sản trên toàn thế giới, với những tác động tiêu cực đến ngư dân, bao gồm cả quyền rời tàu xuống đất liền của họ. Dự án này của ILO và Liên minh Châu Âu sẽ tìm cách xác định các cơ hội cho các chuỗi cung ứng toàn cầu để đóng góp vào sự phát triển thị trường địa phương và việc làm thỏa đáng.

Liên hệ

Tổ chức Lao động Quốc tế
4, Route des Morillons
CH-1211 Geneva 22
Thụy Sĩ

Ban Chính sách ngành
E-mail: sector@ilo.org